

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2020/HS-ST**

Ngày 22 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thêm.

2. Bà Võ Thị Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Mai Hữu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Đào Duy D (tên gọi khác: Cò), sinh ngày 17 tháng 5 năm 1989, tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, thôn ĐT, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy T, sinh năm 1959 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Lê Thị Mỹ C, sinh năm 1995 và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/10/2019, chuyển tạm giam ngày 04/10/2019. Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1994; trú tại: Thôn HAD, xã HA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

+ Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1991; trú tại: Khối phố A, phường AS, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Thái H, sinh năm 1964; trú tại: Khối phố AHT, phường AP, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

+ Anh Pơ Loong C, sinh năm 1999; trú tại: Thôn M, thị trấn TM, huyện NG, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Ngọc M, sinh năm 1968; trú tại: Thôn ĐB, xã BC, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. *Vắng mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị Ánh P, sinh năm 1969; trú tại: Thôn ĐB, xã BC, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. *Vắng mặt.*

+ Ông Lê Thanh H, sinh năm 1962; trú tại: Khối A, phường AS, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2019, bị cáo cùng với người đàn ông tên Hoà (*chưa rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể*) điều khiển xe mô tô (*bị cáo D không nhớ biển kiểm soát*) hướng từ thành phố Đà Nẵng đến thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (*Hoà là người điều khiển xe mô tô*). Khi đang điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1, đoạn thuộc thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn thì Hoà phát hiện một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ-trắng, biển kiểm soát 92G1-161.16 của anh V dừng trước hiên nhà anh K không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài. Hoà dừng xe ở ngoài đường để quan sát và đưa cho bị cáo 03 cây đoản và nói với bị cáo đi vào trộm xe mô tô trên. Bị cáo đi bộ vào nhà anh K bẻ khoá xe nhưng không được nên ra lại chỗ Hoà và nói: “*Không bẻ được*”. Sau đó, Hoà và bị cáo cùng đi vào nhà anh K. Lúc này, bị cáo lùi xe mô tô ra ngoài đường, quay đầu xe về hướng Tam Kỳ để Hoà dùng cây đoản bẻ khoá xe. Sau khi bẻ được khoá xe mô tô, bị cáo nổ máy xe và cùng Hoà điều khiển xe về hướng Tam Kỳ (*mỗi người điều khiển một xe*). Đi được khoảng 15 phút thì cả hai dừng lại, Hoà lấy trong túi xách của mình ra biển kiểm soát 92B1-258.69 và tháo biển kiểm soát 92G1-161.16 vứt vào ven đường, rồi Hoà lắp biển kiểm soát 92B1-258.69 vào. Sau khi lắp xong biển kiểm soát 92B1-258.69 vào xe mô tô vừa trộm cắp được, Hoà đưa cho bị cáo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92B1-258.69 để đề phòng cơ quan chức năng trong quá trình bỏ trốn. Sau đó, cả hai tiếp tục điều khiển xe đi vào

thành phố Tam Kỳ. Khi đến Bệnh viện Thái Bình Dương tại thành phố Tam Kỳ thì bị cáo điều khiển xe mô tô trộm cắp được vào nhà giữ xe của Bệnh viện gửi, rồi Hoà chở bị cáo ra lại hướng Đà Nẵng thuê nhà trọ để ngủ qua đêm.

Khoảng 04 giờ ngày 01/10/2019, Hoà điều khiển xe mô tô (*bị cáo D không nhớ biển kiểm soát*) chở bị cáo từ hướng Đà Nẵng vào thành phố Tam Kỳ để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, cả hai đến trước nhà nghỉ An Nhiên thuộc khối phố Trường Xuân, phường Trường Xuân, thành phố Tam Kỳ thì phát hiện một xe mô tô biển kiểm soát 92C1-184.65 của anh C do chị H sử dụng dựng trên lòng đường cách nhà nghỉ An Nhiên khoảng 10m thì Hoà nói với bị cáo: “*Lấy chiếc xe này*”, bị cáo đồng ý. Hoà điều khiển xe mô tô chở bị cáo vượt qua cách nơi dựng xe mô tô biển kiểm soát 92C1-184.65 khoảng 15m rồi dừng lại. Cả hai quan sát xung quanh thấy không có ai trông xe nên Hoà xuống xe, đi bộ lại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 92C1-184.65 rồi dùng đoản phá khoá xe, nổ máy và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92C1-184.65 chạy về hướng Quảng Ngãi, bị cáo điều khiển xe của Hoà chạy theo sau. Chạy được một lúc, Hoà dừng xe lại, dùng cờ lê tháo biển kiểm soát 92C1-184.65 ra và lấy biển kiểm soát 92B1-260.36 trong túi xách của mình gắn vào xe. Sau đó, cả hai điều khiển xe chạy đến địa điểm nhận gửi hàng Út Một của ông M để gửi xe mô tô vừa trộm được cùng một giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 92B1-260.36 vào Thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Sau khi gửi xe vừa trộm được xong, Hoà điều khiển xe chở bị cáo trở lại Bệnh viện Thái Bình Dương để lấy xe mô tô biển kiểm soát 92G1-161.16 mà bị cáo đã gửi trước đó. Khi bị cáo điều khiển xe ra đến cổng Bệnh viện thì bị Công an huyện Quế Sơn phát hiện và bắt giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 02/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Sơn xác định: 01 xe mô tô Yamaha Exciter, màu đỏ-trắng có giá trị định giá là 30.000.000 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Sơn xác định: 01 biển kiểm soát 92G1-161.16 có giá trị định giá là 50.000 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số: 104/KL-HĐĐG ngày 02/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tam Kỳ xác định: 01 xe mô-tô Yamaha Exciter màu trắng-đỏ, số máy: G3D4E250396, số khung: 0610GY237491 có giá trị định giá là 17.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 175/PC09 ngày 11/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- 01 tài liệu có tiêu đề “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 065742; đứng tên chủ xe: Trần Văn Du, địa chỉ: 133B Nguyễn Đình Chiểu, Tổ 12, Nghĩa Lộ; biển số đăng ký: 92B1-258.69; ngày cấp: 07 tháng 3 năm 2016 (*ký hiệu A*). Phôi trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với các phôi so sánh không được in từ cùng các phương pháp in.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM” dưới mục “P. TRƯỞNG PHÒNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do con dấu có hình dấu tương tự của các mẫu tài liệu so sánh đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Đại tá Nguyễn Văn Phấn dưới mục “P. TRƯỞNG PHÒNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do người ký chữ ký đứng tên Đại tá Nguyễn Văn Phấn trên các tài liệu mẫu so sánh ký ra.

- 01 biển kiểm soát 92B1-258.69, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam từ chối giám định.

Tại Kết luận giám định số: 178/PC09 ngày 14/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- 01 tài liệu có tiêu đề “CHÚNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 065742; đứng tên chủ xe: Trần Văn Hưng, địa chỉ: 121B Nguyễn Đình Chiểu, Tổ 12, Nghĩa Lộ; biển số đăng ký: 92B1-260.36; số máy: G3D4E698982; số khung: 0610HY695750; dung tích: 149; ngày cấp: 12 tháng 4 năm 2016 (ký hiệu A). Phôi trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với các phôi so sánh không được in từ cùng các phương pháp in.

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM” dưới mục “P. TRƯỞNG PHÒNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do con dấu có hình dấu tương tự của các mẫu tài liệu so sánh đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Đại tá Nguyễn Văn Phấn dưới mục “P. TRƯỞNG PHÒNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do người ký chữ ký đứng tên Đại tá Nguyễn Văn Phấn trên các tài liệu mẫu so sánh ký ra.

Tại Kết luận giám định số 1089/C09C-Đ2 ngày 14/11/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Hình dấu tròn cảnh sát hiệu, các chữ, số “92B1” (hàng phía trên) trên BKS: 92B1-260.36 do Cơ quan CSĐT Công an Tp. Tam Kỳ tạm giữ (ký hiệu A) so với các mẫu so sánh không phải do cùng khuôn dập tạo ra. Hình dấu tròn cảnh sát hiệu, các chữ, số “92B1” (hàng phía trên) trên BKS: 92B1-260.36 do anh Nguyễn Văn Thành cung cấp (ký hiệu M3) so với các mẫu so sánh là do cùng một khuôn dập ra.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ-trắng biển kiểm soát 92G1-161.16 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đỏ biển kiểm soát 92C1-184.65, đã trả lại cho chủ sở hữu;

Số tiền 330.000 đồng, đã trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, bên trong có chứa 01 sim số thuê bao 0975.754.383; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có chứa 01 sim số thuê bao 0763.745.702;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-260.36; 01 biển kiểm soát 92B1-260.36;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 93L1-357.23;

01 Giấy phép lái xe số: 790152084800 mang tên Đào Duy D; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đào Duy D;

01 giấy bán xe do Lê Văn Hiệp bán cho Đào Duy D; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 thanh kim loại có hai đầu tròn dài 10cm;

01 thanh kim loại màu trắng in chữ STANDARD, một đầu dẹp, một đầu tròn in chữ BARKER; 02 thanh kim loại một đầu dẹp, một đầu tròn;

01 phiếu giữ xe của Bệnh viện Thái Bình Dương, số 25869 ngày 30/9/2019; 01 phiếu tính tiền của dịch vụ vận chuyển Út Một;

01 quần Jean dài, màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 balô màu đen; 02 chìa khoá xe hiệu Yamaha; 01 cò-lê 10, trên in chữ BULL;

01 bì niêm phong bên trong có chứa 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Công ty TNHH MTV Phú Kim tại thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn;

01 bì niêm phong bên trong có chứa 04 đĩa CD lưu trữ 04 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Bệnh viện Thái Bình Dương, thành phố Tam Kỳ.

Cáo trạng số 04/CT-VKSQS ngày 10 tháng 01 năm 2020 và Công văn số 127/CV-VKS ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo D mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (01/10/2019).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có chứa 01 sim số thuê bao 0763.745.702.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại có hai đầu tròn dài 10cm; 01 thanh kim loại màu trắng in chữ STANDARD, một đầu dẹp, một đầu tròn in chữ BARKER; 02 thanh kim loại một đầu dẹp, một đầu tròn; 01 cò-lê 10, trên in chữ BULL; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-260.36; 01 biển kiểm soát 92B1-260.36; 02 chìa khoá xe hiệu Yamaha.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, bên trong có chứa 01 sim số thuê bao 0975.754.383; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 93L1-357.23; 01 Giấy phép lái xe số: 790152084800 mang tên Đào Duy D; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đào Duy D; 01 giấy bán xe do Lê Văn Hiệp bán cho Đào Duy D; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần Jean dài, màu xanh; 01 áo thun, màu xanh; 01 balô màu đen.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 phiếu giữ xe của Bệnh viện Thái Bình Dương, số 25869 ngày 30/9/2019; 01 phiếu tính tiền của dịch vụ vận chuyển Út Mệt; 01 bì niêm phong bên trong có chứa 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Công ty TNHH MTV Phú Kim tại thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn; 01 bì niêm phong bên trong có chứa 04 đĩa CD lưu trữ 04 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Bệnh viện Thái Bình Dương, thành phố Tam Kỳ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối chiếu với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử khẳng định:

Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2019, tại thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, lợi dụng sự sơ hở của anh Nguyễn Xuân V, bị cáo đã dùng đoản phá khoá xe, trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 92G1-161.16, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 30.000.000 đồng. Với hành vi tương tự, khoảng 04 giờ ngày 01/10/2019, tại khối phố Trường Xuân, phường Trường Xuân, thành phố Tam Kỳ, bị cáo đã trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 92C1-184.65 của anh Pơloong C do chị Trần Thị Thanh H sử dụng, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 17.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 47.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 04/CT-VKSQS ngày 10 tháng 01 năm 2020 và Công văn số 127/CV-VKS ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo:* Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được điều đó nhưng do lười lao động, thích hưởng thụ nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản với mục đích tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính; bị cáo có cha ruột được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba, ông nội được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, ông ngoại và bà ngoại từng tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với người tên Hoà mà bị cáo D khai cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo có số điện thoại liên lạc là 035.2632.459 và người tên Hà là người nhận xe mô tô trộm cắp tại Bến xe Miền Đông có số điện thoại liên lạc là 086.7067.097. Quá trình điều tra, truy tố đã nhiều lần yêu cầu Tập đoàn Viettel cung cấp thông tin dữ liệu di động của các số điện thoại trên và Tập đoàn Viettel đã nhận được các văn bản của cơ quan điều tra nhưng Tập đoàn Viettel không cung cấp thông tin theo yêu cầu. Do không xác định được chủ thể nên việc Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

Về hành vi sử dụng các Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và biển kiểm soát 92B1-258.69, biển kiểm soát 92B1-260.36 giả. Các giấy chứng nhận và biển kiểm soát trên là của người tên Hòa chuẩn bị nhằm mục đích tránh cơ quan công an khi bị kiểm tra trên đường di chuyển; bị cáo không biết các loại giấy tờ, biển kiểm soát trên không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp và chưa thực hiện hành vi trái pháp luật nên không cấu thành tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 92G1-161.16 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 92C1-184.65 là đúng pháp luật. Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho bị cáo số tiền 330.000 đồng là phù hợp.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có 01 sim số thuê bao 0763.745.702 là công cụ bị cáo dùng liên lạc với người tên Hòa để trộm cắp tài sản và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 thanh kim loại có hai đầu tròn dài 10cm; 01 thanh kim loại màu trắng in chữ STANDARD, một đầu dẹp, một đầu tròn in chữ BARKER; 02 thanh kim loại một đầu dẹp, một đầu tròn; 01 cờ-lê 10, trên in chữ BULL; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-260.36; 01 biển kiểm soát 92B1-260.36; 02 chìa khoá xe hiệu Yamaha. Đây là các công cụ dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 93L1-357.23; 01 Giấy phép lái xe số 790152084800 mang tên Đào Duy D; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đào Duy D; 01 giấy bán xe do Lê Văn Hiệp bán cho Đào Duy D; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 balô màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, bên trong có chứa 01

sim số thuê bao 0975.754.383. Đây là các tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

01 phiếu giữ xe của Bệnh viện Thái Bình Dương, số 25869 ngày 30/9/2019; 01 phiếu tính tiền của dịch vụ vận chuyển Út Một ngày 01/10/2019; 01 bì niêm phong bên trong có chứa 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Công ty TNHH MTV Phú Kim tại thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn; 01 bì niêm phong bên trong có chứa 04 đĩa CD lưu trữ 04 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Bệnh viện Thái Bình Dương, thành phố Tam Kỳ. Đây là những vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Duy D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Đào Duy D 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (01/10/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có 01 sim số thuê bao 0763.745.702.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại có hai đầu tròn dài 10cm; 01 thanh kim loại màu trắng in chữ STANDARD, một đầu dẹp, một đầu tròn in chữ BARKER; 02 thanh kim loại một đầu dẹp, một đầu tròn; 01 cờ-lê 10, trên in chữ BULL; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 biển kiểm soát 92B1-258.69; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 92B1-260.36; 01 biển kiểm soát 92B1-260.36; 02 chìa khoá xe hiệu Yamaha.

Trả cho bị cáo: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 93L1-357.23; 01 Giấy phép lái xe số: 790152084800 mang tên Đào Duy D; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Đào Duy D; 01 giấy bán xe do Lê Văn Hiệp bán cho Đào Duy D; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 balô màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, bên trong có chứa 01 sim số thuê bao 0975.754.383.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/01/2020).

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 phiếu giữ xe của Bệnh viện Thái Bình Dương, số 25869 ngày 30/9/2019; 01 phiếu tính tiền của dịch vụ vận chuyển Út Một ngày 01/10/2019; 01 bì niêm phong bên trong có chứa 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera của Công ty TNHH MTV Phú Kim; 01 bì niêm phong bên trong có chứa 04 đĩa CD lưu trữ 04 đoạn video được trích xuất từ hệ thống camera tại Bệnh viện Thái Bình Dương, thành phố Tam Kỳ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2020). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT thành phố Tam Kỳ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ